

PHÂN CÔNG LAO ĐỘNG NĂM HỌC 2025 - 2026
Thực hiện trong HK I (Từ tuần 1, ngày 08/09/2025)

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Ngành, chuyên ngành đào tạo	Nhiệm vụ được giao		Tổng số tiết được phân công				Số tiết theo định mức	Số tiết thừa giờ	
					Chuyên môn	Kiểm nhiệm	Số tiết theo TKB	Số tiết kiểm nhiệm	Số tiết được giảm trừ	Tổng số tiết		Số tiết chính khóa	Số tiết tăng thêm buổi 2
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12		
A	CBQL												
1	Đoàn Thị Loan	12/6/1976	ĐHSP	GD TH	Phụ trách nhà trường+ dạy 3 tiết (1A)		3			3	2	1	
2	Nguyễn Thị Thùy	25/6/1969	ĐHQL	QLGD	Phụ trách CM + dạy lớp 2B (1 tiết); 4B(2 tiết); 5B (2 tiết); tự học lớp 2 (3 tiết)		8			8	4	1	3
B	Giáo viên												
I	Biên chế												
1	Đỗ Thị Ngọc	28/6/1976	ĐHSP	GD TH	Dạy các tiết văn hóa lớp 1A buổi 1(17 tiết); buổi 2(5	CN (4 t); TT tổ 1 (3 t)	22	7		29	23	1	5
2	Phạm Thị Minh	10/9/1975	ĐHSP	GD TH	Dạy các tiết văn hóa lớp 1B buổi 1(20 tiết); buổi 2(5	CN (4 t)	25	4		29	23	1	5
3	Nguyễn Thị Hồng Gấm	4/2/1994	ĐHSP	GD TH	Dạy các tiết văn hóa lớp 1C buổi 1(20 tiết); buổi 2(5	CN (4 t)	25	4		29	23	1	5
4	Vũ Thị Khuyên	28/5/1973	ĐHSP	GD TH	Dạy các tiết văn hóa lớp 2A buổi 1(20tiết); buổi 2(5tiết)	CN (4 t)	25	4		29	23	1	5
5	Đỗ Thị Loan	01/12/1976	ĐHSP	GD TH	Dạy các tiết văn hóa lớp 2B buổi 1(20 tiết); buổi 2(5	CN (4 t); TP tổ 2+3(1 tiết)	24	5		29	23	1	5
6	Nguyễn Thị Lý	24/3/1970	ĐHSP	GD TH	Dạy các tiết văn hóa lớp 2C buổi 1(20 tiết); buổi 2(5 tiết)	CN (4 t)	25	4		29	23	1	5
7	Nguyễn Thị Liễu	21/7/1991	ĐHSP	GD TH	Dạy các tiết văn hóa 3A buổi 1(20 tiết); buổi 2(4 tiết)	CN (4 t)	24	4		28	23	1	4
8	Vũ Thị Minh	14/2/1975	ĐHSP	GD TH	Dạy các tiết văn hóa 3B buổi 1(18 tiết); buổi 2(4 tiết)	CN (4 t); TT tổ 2+3 (3t)	22	7		29	23	2	4
9	Trần Quang Hạnh	4/8/1982	ĐHSP	GD TH	Dạy các tiết văn hóa 3C buổi 1(20 tiết); buổi 2(4 tiết)	CN (4 t)	24	4		28	23	1	4
10	Vũ Thị Thu	24/10/1999	ĐHSP	GD TH	Dạy các tiết văn hóa lớp 4A buổi 1 (20 tiết); buổi 2 (2 tiết)	CN (4 t)	22	4		26	23	1	2
11	Nguyễn Thị Lan Hương	4/25/1997	ĐHSP	GD TH	Dạy các tiết văn hóa lớp 4B buổi 1 (18 tiết); buổi 2 (2 tiết)	CN (4 t); TP tổ 4+5&TTND(2t)	20	6		26	23	1	2
12	Phạm Thị Hằng	27/9/1998	ĐHSP	GD TH	Dạy các tiết văn hóa lớp 4C buổi 1 (20 tiết); buổi 2 (2 tiết)	CN (4 t)	22	4		26	23	1	2
13	Nguyễn Thị Doan	2/2/1981	ĐHSP	GD TH	Dạy các tiết văn hóa lớp 5B buổi 1 (18 tiết); buổi 2 (2 tiết)	CN (4 t); TT tổ 4+5 (3 t)	20	7		27	23	2	2
14	Đỗ Thị Huệ	21/5/1987	ĐHSP	GD TH	Dạy các tiết văn hóa lớp 5A buổi 1 (20 tiết); buổi 2 (2 tiết)	CN (4 t)	22	4		26	23	1	2
15	Đoàn Văn Chiến	1/3/1985	ĐHSP	SPTD	Dạy GDTC lớp 1,2,3B,4,5 (24 tiết); GDTC(tăng) lớp 2 (3 tiết)	PTPBM (3t)	27	3		30	23	4	3
16	Bùi Thị Nhân	25/8/1985	ĐHSP	SP ÂN	Dạy ÂN lớp 1,2,3,4,5 (14 tiết); ÂN (tăng) lớp 1 (3 tiết)	TPTĐ (9 t); PTPBM(3 t)	17	12		29	23	3	3

17	Hoàng Thị Huệ	30/10/1987	ĐHSP	SP MT	Dạy MT lớp 1,2,3,4,5 (14 tiết) + HĐTN lớp 1,2 (6 tiết) + MT(tăng) lớp 1 (3 tiết)	PBM (3t)	23	3		26	23	0	3
18	Nguyễn Thị Thanh	23/5/1994	ĐH	TA	Dạy TA lớp 3,4,5 (32 tiết)	PBM (3t)	32	3	4	39	23	16	
II	Hợp đồng trong biên chế												
1	Lê Thị Thảo	30/8/1992	ĐH	SP Tin	Dạy tin học lớp 3,4,5 (8 tiết) + Công nghệ lớp3,4,5 (8 tiết)	Công tác Đội (6 t); PTCNTT&Phòng tin (3t)	16	9		25	23	2	
III	Hợp tác dạy KNS, TA(NN)												
1	KNS (GV TT KNS Everest)				Dạy KNS lớp 1,2,3,4,5 (14 tiết)		14			14			14
1	TA (GV TTNN Global English)				Dạy Tiếng Anh hỗ trợ với GV nước ngoài (14 tiết)		14			14			14
C	Nhân viên												
1	Vũ Thị Hương	08/7/1987	CĐ	TV-TB	Làm công tác thư viện + thiết bị								
2	Nguyễn Thị Nga	06/03/1986	ĐH	ĐD	Công tác Y tế + Thủ quỹ + Bán trú	TT tổ VP							
3	Đinh Thị Tân	07/02/1986	ĐH	TC-NH	Kế toán + văn thư + Bán trú								
Tổng							476	98	4	578	443	43	92

Trường Tân, ngày 25 tháng 08 năm 2025

PHT PHỤ TRÁCH CHUYÊN MÔN

HIỆU TRƯỞNG


Nguyễn Thị Thùy


HIỆU TRƯỞNG
Đoàn Thị Loan

|